

Số: 400 /QĐ-CĐDB-ĐT

Lạng Sơn, ngày 17 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận và cấp bằng tốt nghiệp cho học sinh lớp Trung cấp
Gia công và thiết kế sản phẩm mộc 2018B2 (TC-GCT 2018B2),
khóa học 2018-2020, hệ chính quy**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ
VÀ NÔNG LÂM ĐÔNG BẮC**

Căn cứ Quyết định số 4314/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Đông Bắc;

Căn cứ Quyết định số 956/QĐ-CĐDB-TCHC ngày 12/12/2017 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Đông Bắc;

Căn cứ Quyết định số 904/QĐ-CDNDB-ĐT, ngày 08/10/2019 của Hiệu trưởng về việc Ban hành Quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 233/QĐ-CĐDB-ĐT, ngày 14/4/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Đông Bắc về việc thành lập Hội đồng thi tốt nghiệp lớp TC-GCT 2018B2, khóa học 2018-2020;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thi tốt nghiệp phiên thứ 3, xét tốt nghiệp cho học sinh lớp: TC-GCT 2018B2, khóa học 2018-2020, họp ngày 17/5/2021;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Công nhận và cấp bằng tốt nghiệp Trung cấp cho 24 học sinh lớp TC-GCT 2018B2, khóa học 2018-2020, hệ chính quy.

(Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Học sinh tốt nghiệp thực hiện theo đúng qui định hiện hành của Nhà nước khi nhận công tác và được hưởng các quyền lợi theo nghề đào tạo.

Điều 3. Trường phòng Đào tạo, Trường khoa Chế biến gỗ. Thủ trưởng các đơn vị liên quan và những học sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT GDNN-GDTX Văn Quan, Lạng Sơn ;
- Lưu VT, ĐT(3).



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ
VÀ NÔNG LÂM ĐÔNG BẮC

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP TC-GCT 2018B2 ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP
(Kèm theo Quyết định số: 400 /QĐ-CĐĐB-DT, ngày 17 / 5 /2021 của Hiệu trưởng)

TT	Họ Và Tên	Năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Điểm thi TN			Điểm ĐGXL TN	Xếp loại TN
						CT	LTT HNN	TH NN		
1.	Hoàng Văn Bạch	18/01/2002	Văn Quan, Lạng Sơn	Tày	Nam	6.0	7.0	7.0	6.6	TB Khá
2.	Nông Thu Điệp	20/10/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Nùng	Nữ	7.5	8.0	7.0	7.1	Khá
3.	Hoàng Văn Điều	19/4/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Tày	Nam	5.0	7.5	7.0	6.8	TB Khá
4.	Lê Anh Dũng	08/4/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Nùng	Nam	6.0	8.0	8.0	7.5	Khá
5.	Triệu Văn Hậu	08/3/2002	Văn Quan, Lạng Sơn	Nùng	Nam	5.5	7.0	8.0	7.2	Khá
6.	Hoàng Hải Hiến	27/12/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Nùng	Nam	5.0	6.5	8.0	7.4	Khá
7.	Lăng Văn Hiếu	18/3/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Nùng	Nam	7.0	8.0	9.0	8.2	Giỏi
8.	Mac Văn Hội	09/3/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Nùng	Nam	7.5	7.5	9.0	7.8	Khá
9.	Vị Mai Hồng	20/11/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Tày	Nữ	7.5	7.5	9.0	7.7	Khá
10.	Hoàng Minh Hương	18/01/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Nùng	Nam	5.5	7.0	9.0	8.0	Giỏi
11.	Mã Văn Hường	06/8/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Nùng	Nam	6.0	7.0	8.0	7.4	Khá
12.	Triệu Văn Khới	08/10/2002	Văn Quan, Lạng Sơn	Nùng	Nam	5.0	6.5	9.0	7.6	Khá
13.	Nông Văn Lam	02/7/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Nùng	Nam	5.5	8.0	8.0	7.4	Khá

TT	Họ Và Tên	Năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Điểm thi TN			Điểm ĐGXL TN	Xếp loại TN
						CT	LTT HNN	TH NN		
14.	Lý Quốc Lâm	09/12/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Nùng	Nam	5.5	6.5	7.0	6.5	TB Khá
15.	Hoàng Thị Linh	27/7/2002	Văn Quan, Lạng Sơn	Tày	Nữ	7.0	7.0	7.0	7.0	Khá
16.	Hoàng Văn Luân	08/8/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Nùng	Nam	8.0	7.0	8.0	7.2	Khá
17.	Hoàng Công Năng	23/6/2000	Văn Quan, Lạng Sơn	Tày	Nam	7.5	7.0	7.0	6.7	TB Khá
18.	Hoàng Trung Nguyên	19/12/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Nùng	Nam	7.5	6.5	8.0	6.8	TB Khá
19.	Lô Thế Phong	26/4/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Nùng	Nam	6.5	7.0	8.0	7.3	Khá
20.	Triệu Văn Phương	28/12/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Nùng	Nam	5.5	6.5	9.0	7.6	Khá
21.	Hoàng Anh Tuấn	02/8/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Tày	Nam	6.0	6.5	7.0	6.6	TB Khá
22.	Trần Thị Thanh Xuân	07/6/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Tày	Nữ	7.0	8.0	8.0	7.7	Khá
23.	Hoàng Văn Xuyên	11/10/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Tày	Nam	6.5	6.5	8.0	7.2	Khá
24.	Tô Hồng Xuyên	13/8/2003	Văn Quan, Lạng Sơn	Nùng	Nam	7.0	7.0	9.0	7.8	Khá

- An định danh sách: 24 học sinh. 